

Số: 03/2025/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 29 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Cần Thơ (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị).

2. Những nội dung không được quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng theo các quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với chế độ công tác phí:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân.

2. Đối với chế độ chi hội nghị:

a) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề; hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ công tác do các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức được quy định tại Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước; kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và cuộc họp các Ban của Hội đồng nhân dân.

b) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết và tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ hoặc các hội nghị được tổ chức theo quy định trong điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3. Riêng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc, hội nghị của các cơ quan thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện theo quy định riêng của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Quy định về tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác trong nước

1. Hạng ghế thương gia (Business class hoặc C class) dành cho cán bộ lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,30 trở lên.

2. Hạng ghế phổ thông đặc biệt, linh hoạt (như: Premium, Deluxe, Plus, Flex,...) dành cho cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,25 nhưng không thuộc đối tượng mua vé hạng thương gia (Business class hoặc C class).

Trường hợp do yêu cầu công tác đột xuất nhưng không mua được các hạng vé phổ thông, các cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,25 được mua vé máy bay hạng thương gia (Business class hoặc C class).

3. Hạng ghế phổ thông: Dành cho các đối tượng còn lại.

Điều 4. Phụ cấp lưu trú

1. Phụ cấp lưu trú là khoản tiền hỗ trợ thêm cho người đi công tác ngoài tiền lương do cơ quan, đơn vị cử người đi công tác chi trả, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi kết thúc đợt công tác trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi đến công tác), mức phụ cấp lưu trú như sau:

a) Đi công tác trong thành phố Cần Thơ từ cơ quan đến nơi công tác:

Khoảng cách từ 10 km đến dưới 50 km: 150.000 đồng/người/ngày.

Khoảng cách từ 50 km trở lên: 200.000 đồng/người/ngày.

b) Đi công tác ngoài thành phố Cần Thơ: 300.000 đồng/người/ngày.

2. Trường hợp đi công tác dưới 10 km và đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày), căn cứ mức phụ cấp lưu trú trên, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức chi phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác và được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú: 400.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (áp dụng cho cả những ngày làm việc trên biển, đảo, những ngày đi, về trên biển, đảo). Trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất (phụ cấp lưu trú hoặc chi bồi dưỡng) để chi trả cho người đi công tác.

Điều 5. Mức chi tiền thuê phòng nghỉ

1. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ theo hình thức khoán

a) Mức khoán tiền thuê phòng nghỉ đối với đi công tác ngoài thành phố

Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 trở lên: 1.600.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác.

Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 800.000 đồng/ngày/người; Đi công tác tại các tỉnh: 600.000 đồng/ngày/người.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 600.000 đồng/ngày/người; đi công tác tại các tỉnh: 500.000 đồng/ngày/người.

b) Mức khoán tiền thuê phòng nghỉ đối với đi công tác trong thành phố: 400.000 đồng/ngày/người.

2. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ theo hóa đơn thực tế

Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại khoản 1 Điều này thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

a) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó trên 1,30: Không quá 4.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng, không phân biệt nơi đến công tác;

b) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 đến 1,30:

Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: Không quá 2.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng;

Đi công tác tại các tỉnh: Không quá 1.800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.

c) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20:

Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: Không quá 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng;

Đi công tác tại các tỉnh: Không quá 800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:

Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: Không quá 1.400.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng;

Đi công tác tại các tỉnh: Không quá 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng.

đ) Trường hợp người đi công tác thuộc đối tượng thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn hai người/phòng đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới, thì được thuê phòng riêng với mức giá thuê phòng như sau: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: Không quá 1.100.000 đồng/ngày/phòng; Đi công tác tại các tỉnh: Không quá 700.000 đồng/ngày/phòng.

Điều 6. Thanh toán khoán tiền công tác phí theo tháng

Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị còn lại phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng thì được thanh toán khoán tiền hỗ trợ tiền gửi xe, xăng xe theo mức tối đa 700.000 đồng/người/tháng và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Điều 7. Mức chi tổ chức hội nghị

1. Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau:

- a) Cuộc họp tổ chức tại thành phố: 300.000 đồng/ngày/người.
 b) Riêng cuộc họp do xã, phường tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 150.000 đồng/ngày/người.

2. Mức chi giải khát giữa giờ: 50.000 đồng/một buổi (nửa ngày)/đại biểu.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.
2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2025.
2. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Khóa X, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2025. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBND TP. Cần Thơ;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Trung tâm điều hành đô thị thông minh;
- Công báo, TT LTLS thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT, HV.

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh

